TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH
Số: 01/2019/QĐST- TCDS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bố Trạch, ngày 27 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án tranh chấp dân sự thụ lý 01/2019/TLST- TCDS, ngày 04 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn D , sinh năm 1979; Trú tại: Thôn 8, xã Tr, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S , sinh năm 1975; Trú tại: Số nhà 32 đường 22/4, TK9, TT. H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Văn S hiện nay đang còn nợ anh Nguyễn Văn D số tiền 140.000.000đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng). Đồng thời các bên thoả thuận phương án trả nợ , cụ thể : Anh S trả nợ cho anh Nguyễn Văn D mỗi tháng 6.000.000đ kể từ tháng 04/2019 (Thời hạn định kỳ trả nợ vào ngày 15 hàng tháng) cho đến khi trả hết khoản nợ 140.000.000đ nói trên. Nếu đến hạn trả nợ theo các mốc thời gian đã thoả thuận nói trên mà phía bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ thì p hải chịu lãi suất chậm trả trên số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyế t định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho

người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền , hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tính trên số tiền chưa thi hành tương ứng với thời gian chậm trả.

3. Về án phí: Đương sự phải chịu 50% tiền án phí tranh chấp dân sự sơ thẩm và anh Nguyễn Văn S thoả thuận chịu, cụ thể: {5% x 140.000.000đ } : 2 = 3.500.000đ (ba triệu , năm trăm ngàn đồng)để sung công quỹ nhà nước . Anh Nguyễn Văn D được nhận lại số tiền 3.500.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0003016 ngày 04/01/2019.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5.Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phú Quảng